TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2025/HS-ST
Ngày 12-9-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Nhật Minh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*1/ Ông Nguyễn Bá Duy Phương.

2/ Ông Hoàng Văn Định.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Thế Mạnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Thành phố H tham gia phiên toà: Ông Phạm Anh Khoa – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1, Thành phố H xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 54/2025/TLST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Trần Thị Thu T, sinh năm 1992 tại Thành phố H; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 109D/96/14 đường B, phường T, quận T (nay là phường K), Thành phố H; Nơi ở hiện tại: 597M Lô T đường Đ, phường C, quận T (nay là phường K), Thành phố H; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Th và bà Bùi Thị Lệ A; Hoàn cảnh gia đình: có chồng tên Huỳnh Văn N và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 22/11/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên toà.

2. Huỳnh Văn N, sinh năm 1992 tại tỉnh B; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 1, khu phố H, phường H, thị xã P, tỉnh B (nay là phường P, Thành phố H); Nơi ở hiện tại: 597M Lô T đường Đ, phường C, Quận T (nay là phường K), Thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn C và bà Quảng Thị Th1; Hoàn cảnh gia đình: có vợ tên Trần Thị Thu T và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 22/11/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên toà.

3. Phạm Trung H (tên gọi khác: Cu đen), sinh năm 1999 tại Thành phố H; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 183/40B đường B, phường H, quận T (nay là phường K), Thành phố H; Nơi ở hiện tại: 2V8 đường T, phường M, quận T (nay là phường X), Thành phố H; Nghề nghiệp: Chạy xe ôm; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con bà Nguyễn Thị Kim C1, không rõ họ tên cha; Hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 22/11/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên

toà.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Thanh Trọng Đ, sinh năm 2000.

Địa chỉ: 472/22 đường P , phường H, Thành phố H.

2. Anh Nguyễn Đoàn Nhật M, sinh năm 2004.

Địa chỉ: 1.5 E1 Chung cư M, phường T, Thành phố H.

3. Anh Phan Huỳnh L, sinh năm 2004.

Địa chỉ: 602/39/9L đường N, phường T, Thành phố H.

4. Ông Huỳnh Trọng C2, sinh năm 1977.

Địa chỉ: 96A đường T, phường T, Thành phố H.

5. Ông Lê Quang Ph, sinh năm 1977.

Địa chỉ: 14G đường M, phường T, Thành phố H.

(Tất cả người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập nhưng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 20/10/2024, Phạm Trung H điều khiển xe mô tô biển số: 59D3-084.16 lưu thông trên đường T, phường M, quận T (nay là phường Xóm Chiếu), Thành phố H, đem theo 01 gói thảo mộc khô chứa 0,0534g (tìm thấy MDMB-BUTINACA) để chuẩn bị sử dụng thì bị tổ 363 Công an quận T kiểm tra và thu giữ gói ma túy trên. Cơ quan điều tra tiếp tục tiến hành khám xét nơi ở của H tại nhà số 2V8 đường T, phường M, quận T phát hiện, thu giữ: 03 gói thảo mộc khô có khối lượng 5,35g (tìm thấy MDMB-BUTINACA) đây là ma túy H chia nhỏ ra để bán cho người khác, 01 gói thảo mộc khô có khối lượng 3,11g (không tìm thấy ma túy) H mua để sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Trung H khai nhận mua số ma túy trên mua từ Trần Thị Thu T tại trước nhà số 597M, Lô T, đường Đ, phường C, quận T (nay là phường K), Thành phố H. H đến trước nhà của T gặp trực tiếp và mua 50.000 đồng ma túy (cỏ mỹ), T lấy 01 gói nylon bên trong chứa ma túy (cỏ mỹ) từ tủ thuốc lá trong nhà đưa cho H, H nhận ma túy và đưa cho T 50.000 đồng. Với cách thức giao dịch trên, H đã mua của T 02 lần vào ngày 14/8/2024 và ngày 06/9/2024. Ngoài mua ma túy của T, H còn mua ma túy của một người đàn ông tên Zalo là "Tom" (không rõ lai lịch) tại hẻm 156 đường H, phường T, quận B. Sau khi mua được ma túy, H chia ma túy ra thành các gói nhỏ để bán lại nhiều lần cho Nguyễn Thanh Trọng Đ (sinh năm 2000, nơi ở hiện tại: 472/22 đường P, phường H, thành phố T, Thành phố H) và người khác để kiếm lời. Quá trình bán ma túy cho người khác, H thu lợi 2.820.000 đồng.

Từ lời khai của H, Cơ quan điều tra mời Huỳnh Văn N và Trần Thị Thu T về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan điều tra, N và T khai nhận: Do cần tiền tiêu xài, từ tháng 7/2024, cả hai bắt đầu hoạt động mua bán trái phép chất ma túy loại "cỏ mỹ" tại nhà số 597M Lô T, đường Đ, phường C, quận T. Thực hiện ý định trên, T tìm mua ma túy trên mạng xã hội Facebook với giá 800.000 đồng/100g rồi về chia nhỏ thành 20 - 22 gói để bán với giá 50.000 đồng/gói. Khi các đối tượng có nhu cầu mua ma túy thì liên lạc vào số điện thoại: 0765779674 của T để đặt mua ma túy rồi trực tiếp đến nhà số 597M, Lô T, đường Đ, phường C, quận T gặp T nhận ma túy và trả tiền, người mua sẽ trả tiền mặt hoặc chuyển khoản vào số tài khoản: 1023823735, ngân hàng Vietcombank mang tên: TRAN THI THU T. Khi T vắng mặt thì Huỳnh Văn N là người trực tiếp bán ma túy cho người mua và nhận tiền mặt, nếu chuyển khoản thì

chuyển tiền vào số tài khoản: 1026490892 ngân hàng Vietcombank mang tên HUYNH VAN N.

Ngoài bán ma túy cho H và các đối tượng khác thì N và T còn bán cho Nguyễn Đoàn Nhật M và Phan Huỳnh L, cụ thể: từ khoảng tháng 9/2024 đến tháng 10/2024, N bán ma túy cho L 01 lần, M 01 lần với giá 50.000 đồng/gói (M đi cùng L); ngày 05/10/2024 bán cho M 01 lần với giá 100.000 đồng/02 gói (M đi cùng với L); T bán ma túy cho L 01 lần với giá 50.000 đồng/gói, và bán cho M 01 lần với giá 50.000 đồng/gói (M đi cùng với L). Các lần bán ma túy, N và T thu lợi 900.000 đồng.

Vào ngày 05/10/2024, Phan Huỳnh L điều khiển xe mô tô biển số: 59P1-770.02 chở Nguyễn Đoàn Nhật M đến trước nhà 597M, Lô T, đường Đ, phường C, quận T gặp N mua 50.000 đồng ma túy, sau khi mua xong M chở L đến khu vực huyện N tìm nơi sử dụng. Khi đến chân cầu C, đường P, ấp B, xã P, huyện N thì bị Tổ 363 Công an huyện N kiểm tra thu giữ 1,1418g thảo mộc khô (tìm thấy MDMB-BUTINACA).

Ngày 11/11/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự do hành vi không cấu thành tội phạm và xử phạt hành chính M và L về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Nghị định 144/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

Ngày 19/11/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N chuyển hồ sơ vụ việc nêu trên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T để điều tra làm rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của T và N. Quá trình làm việc, M và L khai nhận do có nhu cầu sử dụng ma túy "cỏ mỹ" nên cả hai tự mua bật lửa, thuốc lá, sau đó khi có nhu cầu sử dụng thì cả hai rủ nhau đi đến trước nhà 597M, Lô T, đường Đ, phường C, quận T để gặp T và N mua ma túy, sau khi mua xong cả hai đến khu vực công viên Khu đô thị S, Thành phố T để sử dụng, mỗi người tự mua ma túy và dụng cụ để sử dụng riêng.

Tại Kết luận giám định số 12383/KL-KTHS ngày 24/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H có kết quả như sau:

- 01 (một) gói nylon chứa thảo mộc khô có khối lượng 0,0534g, tìm thấy MDMB-BUTINACA. Đây là gói ma túy Tổ 363 Công an quận T tạm giữ của H, H khai nhận mua của Trần Thị Thu T với mục đích sử dụng;

- 03 (ba) gói nylon chứa thảo mộc khô có khối lượng 5,35g, đều tìm thấy MDMB-BUTINACA. Đây là các gói ma túy Cơ quan điều tra thu giữ khi khám xét nơi ở của H, H khai mua của một người đàn ông ở quận B, mục đích để bán cho các đối tượng nghiện;

- 01 (một) gói nylon chứa thảo mộc khô, có khối lượng 3,11g, không tìm thấy ma túy. Đây là gói ma túy Cơ quan điều tra thu giữ khi khám xét nơi ở của H, H mua của một người đàn ông ở quận B, mục đích để sử dụng.

* Ghi chú: MDMB-BUTINACA nằm ở vị trí số 342 danh mục IIC trong Nghị định số 90/2024/NĐ-CP ngày 17/7/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung danh mục chất ma túy và tiền chất ban hành kèm theo Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Ngày 05/6/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H có văn bản số 6677/CV-CSMT gửi Viện khoa học hình sự - Bộ Công an đề nghị hỗ trợ giám định

bổ sung hàm lượng chất MDMB-BUTINACA. Tuy nhiên, đến nay, Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa nhận được kết quả trả lời.

* Vật chứng và đồ vật tạm giữ gồm: 03 (ba) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Đại úy Võ La Bảo Yến, chữ ký ghi tên Nguyễn Hoàng Tuấn Vũ, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 (một) hộp giấy dùng để cuộn thuốc lá; 01 (một) túi nylon màu đỏ bên trong có nhiều gói nylon không chứa gì; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S21, số Imei: 354773806630400 đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro, Imei: 356681112655151 đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A58, Imei: 865039060940477, Imei2: 865039060940469 đã qua sử dụng;

- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh đen, biển số: 59D3-084.16, số máy: G3M5E055538, số khung: RLCUGI1210MY036882 đã qua sử dụng. Kết quả xác minh xe tại đội CSGT Công an quận T được biết chủ sở hữu xe là ông Huỳnh Trọng C2 (sinh năm: 1977, địa chỉ: 96A đường T, phường T, quận T). Qua làm việc được biết ông C2 mua xe mô tô trên vào năm 2021. Đến tháng 5/2025, ông Chân ủy quyền cho ông Lê Quang Ph (sinh năm: 1977, ngụ: 14G đường M, phường T, thành phố T), sau đó ông Ph bán cho Phạm Trung H với giá 38.500.000 đồng, việc H sử dụng xe mô tô đi bán ma túy ông C2 hoàn toàn không biết, ông C2 không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Toàn bộ số vật chứng tạm giữ nêu trên đã chuyển đến Kho vật chứng - Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1, Thành phố H để chờ giải quyết.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKSKV1 ngày 24/7/2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Thành phố H đã truy tố các bị cáo Huỳnh Văn N, Trần Thị Thu T và Phạm Trung H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Thành phố H giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt các bị cáo Phạm Trung H từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù. Xử phạt Huỳnh Văn N từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù. Xử phạt Trần Thị Thu T từ 09 năm đến 10 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Phạt bổ sung mỗi bị cáo số tiền 10.000.000 đồng để sung Ngân sách nhà nước. Về xử lý vật chứng: Xử lý theo quy định pháp luật.

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng, không bào chữa, không tranh luận. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ

luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ tài liệu, chứng cứ mà quá trình điều tra thu thập và lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa đã đủ cơ sở kết luận:

[2.1] Đối với Phạm Trung H: Vào lúc 02 giờ 05 phút ngày 20/10/2024, Phạm Trung H có hành vi cất giấu 03 gói thảo mộc khô có khối lượng 5,35g (tìm thấy MDMB- BUTINACA), số ma túy trên H mua của Trần Thị Thu T. Ngoài mua ma túy của T, H còn mua ma túy của một người đàn ông tên Zalo là "Tom" (không rõ lai lịch) mục đích chia ma túy ra thành các gói nhỏ để bán lại nhiều lần cho Nguyễn Thanh Trọng Đ và người khác để kiếm lời.

[2.2] Đối với các bị cáo Huỳnh Văn N và Trần Thị Thu T: Từ tháng 7/2024 đến khi bị bắt, Huỳnh Văn N và Trần Thị Thu T đã hoạt động mua bán trái phép chất ma túy tại nhà số 597M Lô T, đường Đ, phường C, quận T, cụ thể: Vào ngày 14/8/2024 và ngày 06/9/2024, Trần Thị Thu T có 02 lần bán ma túy cho Phạm Trung H, mỗi lần bán 01 gói bên trong chứa ma túy (cỏ mỹ), giá 50.000 đồng/gói. Ngoài bán ma túy cho H và các đối tượng khác thì N và T còn bán cho Nguyễn Đoàn Nhật M và Phan Huỳnh L, cụ thể: từ khoảng tháng 9/2024 đến tháng 10/2024, N bán ma túy cho L 01 lần, M 01 lần với giá 50.000 đồng/gói; ngày 05/10/2024 bán cho M 01 lần với giá 100.000 đồng/02 gói; T bán ma túy cho L 01 lần với giá 50.000 đồng/gói và bán cho M 01 lần với giá 50.000 đồng/gói.

Hành vi của các bị cáo Huỳnh Văn N, Trần Thị Thu T, Phạm Trung H đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Thành phố H truy tố các bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội do vậy, cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4] Đối với hành vi tàng trữ 01 (một) gói thảo mộc khô có khối lượng 0,0534g (tìm thấy MDMB-BUTINACA) của Phạm Trung H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Thành phố H có văn bản đề nghị công an phường M, quận T xử lý hành chính theo Nghị định 144/2021/NĐ-CP của Chính Phủ.

[5] Đối với hành vi tàng trữ 1,1418g thảo mộc khô (tìm thấy MDMB-BUTINACA), là ma túy thu giữ của M và L, Công an huyện N đã xử phạt hành chính theo Nghị định 144/2021/NĐ-CP của Chính phủ. Kết quả điều tra xác định, Nguyễn Đoàn Nhật M và Phan Huỳnh L cùng đi mua ma túy với nhau 03 lần, trong đó 02 lần M và L tự chia ma túy và tự chuẩn bị dụng cụ để sử dụng riêng, kết quả xét nghiệm chất ma túy cho kết quả âm tính. Do đó, không đủ căn cứ xử lý M, L về hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

[6] Số tiền thu lợi bất chính các bị cáo xác nhận như sau: Phạm Trung H hưởng lợi 2.820.000 đồng, Huỳnh Văn N, Trần Thị Thu T hưởng lợi 900.000 đồng nên buộc các bị cáo nộp lại số tiền trên sung Ngân sách nhà nước.

[7] Áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền mỗi bị cáo 10.000.000 đồng sung Ngân sách nhà nước.

[8] Kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ đối tượng bán ma túy tên "Tom" bán ma túy cho Phạm Trung H và đối tượng bán ma túy cho N và T khi nào có đủ căn cứ xử lý sau.

[9] Về xử lý vật chứng:

[9.1] Đối với 03 (ba) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Đại úy Võ La Bảo Yến, chữ ký ghi tên Nguyễn Hoàng Tuấn Vũ, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 (một) hộp giấy dùng để cuộn thuốc lá; 01 (một) túi nylon màu đỏ bên trong có nhiều gói nylon không chứa gì tịch thu tiêu hủy.

[9.2.] Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S21, số Imei: 354773806630400; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro, Imei: 356681112655151; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A58, Imei: 865039060940477, Imei2: 865039060940469 đã qua sử dụng có liên quan đến vụ án nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[9.3] Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh đen, biển số: 59D3- 084.16, số máy: G3M5E055538, số khung: RLCUGI1210MY036882 do ông Huỳnh Trọng C2 đứng tên, ông C2 mua xe mô tô trên vào năm 2021. Đến tháng 5/2025, ông C2 ủy quyền cho ông Lê Quang Ph, sau đó ông Ph bán cho Phạm Trung H với giá 38.500.000 đồng. Xét thấy, quá trình điều tra không ai tranh chấp về quyền sở hữu đối với vật chứng. Trước thời điểm xảy ra vụ án H là người trực tiếp quản lý và sử dụng phương tiện trên trong việc mua bán ma túy nên tịch thu xe mô tô biển số: 59D3- 084.16 sung ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Phạm Trung H 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/11/2024.

Phạt bổ sung bị cáo Phạm Trung H 10.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

2. Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn N 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/11/2024.

Phạt bổ sung bị cáo Huỳnh Văn N 10.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

3. Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Thu T 09 (chín) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/11/2024.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Thị Thu T 10.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

4. Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Buộc các bị cáo Phạm Trung H nộp số tiền 2.820.000 (hai triệu tám trăm hai mươi nghìn) đồng, Huỳnh Văn N, Trần Thị Thu T nộp số tiền 900.000 (chín trăm nghìn) đồng, sung Ngân sách nhà nước.

5. Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

5.1. Tịch thu tiêu hủy 03 (ba) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Đại Úy Võ La Bảo Yến, chữ ký ghi tên Nguyễn Hoàng Tuấn Vũ, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 (một) hộp giấy dùng để cuộn thuốc lá; 01 (một) túi nylon màu đỏ bên trong có nhiều gói nylon không chứa gì.

5.2. Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro, imei: 356681112655151 đã qua sử dụng (không kiểm tra được số imei); 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S21, số imei: 354773806630400 đã qua sử dụng (không kiểm tra được số imei); 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A58, imei: 865039060940477, imei 2: 865039060940469 đã qua sử dụng (không kiểm tra số imei); 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh đen, biển số: 59D3-084.16, SM: G3M5E055538, SK: RLCUGI1210MY036882 đã qua sử dụng.

(theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 120/2025 ngày 12/8/2025 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1 - Thành phố H)

6. Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

7. Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

8. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân TP. H;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.H;
- Sở Tư pháp TP. H;
- VKSND Khu vực 1, TP.H;
- Công an Thành phố H;
- Phòng THADS Khu vực 1, TP.H;
- Thi hành án hình sự Khu vực 1, TP.H;
- Lưu VP - hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Nhật Minh

TAND KHU VỰC 1



ZDU120925.TL.QDBA
2188